

CHAMBLEE ngày 29-5-1990

Kính gửi: Bà Chủ tịch  
Hội Gia Định Tự Khâm Chính Trị VN  
P.O. Box 5435  
ARLINGTON - VA 22205

Thưa Bà,

Tên: LÊ VĂN TRƯỜNG  
Sinh ngày: 15.9.1926 tại Việt  
nam (Thanh Hoá)

Hiện ngự tại:

DRIVE, CHAMBLEE,  
GA 30341

Truởc 4-1975: Thiếu Tá Công Binh  
QLVNCH

- Du học Hoa Kỳ 2 lần:

1963: Khoa Engineer Officers  
Basic Courses tại Trường  
Công Binh Hoa Kỳ FORT  
BELVOIR, WASHINGTON  
D.C.

- Đảm: DIPLOMA

1967-1968: Khoa ENGINEER  
OFFICERS ADVANCED COURSES  
cũng tại Trường Công Binh  
Hoa Kỳ.

- Đảm: DIPLOMA

- Vào năm 1958, tham dự Phái đoàn  
Du Hành Quan sát Sư Đoàn 25 Bộ  
Binh Hoa Kỳ / Tiểu Đoàn Công Binh  
tại Hawaii trong 1 tháng.

Scor 4 - 1975 : Tù cai Tao Công sản từ  
1975 đến 1981

- Năm 1981 - 1988 : Day hoc từ Anh -  
Pháp vàn tai Saigon đe'đò nhât,
- 20 - 8 - 1988 : Được tự nhan chinh  
trị tai Hoa Kỳ.

Xin trinh bay hoan canh dac biêt  
cua' gia' dinh loi de' kinh nong Bac giup  
do' : Tôi lập gia' dinh tu' nam 1961 va' da'  
co' hai chan' :

- Vợ tôi tên : PHAM THI TUYET (tử hga)  
sinh ngày 1-1-1938 tai Bac Viet  
(Sơn Tây)
- Con gai' tôi tên : LE TRUONG  
NGUYEN TRINH  
sinh ngày 1-2-1964 tai Saigon.
- Con trai' tôi tên : LE TRUONG CHINH  
sinh ngày 21-10-1957 tai Saigon.  
(bản sao các khai sinh, giấy thi  
tính Kien)

Khi tôi bị tập trung cai' tao tung  
trai tu' Công sản, thi' vs con tôi ở nhà,  
nhu' su' giup' do' cua' moi' so' ban be  
Phi Luật Tân, đã giai' giay' to' cu' va'  
lau' giay' to' moi', voi' y dinh ja' se'  
du'c ra di sang Phi Luật Tân, thoát  
kho' Viet Nam công san.

Vợ tôi chi' van' giu' tên họ, ngày sinh  
nhu' tru'đe', nhưng trên giay' to' moi' ja'

về một chuyên viên người Phi đàrê-nđe'.  
Con gái tôi, tên gris' Tô mồi', bây  
giờ mang tên Phi La : MARGARITA JEZIEL  
Sinh ngày 1 - 2 - 1967.

Và con trai tôi mang tên : RAYMUNDO  
JEZIEL, sinh ngày 21 - 8 - 1969.

Tất cả gia đình tôi hiện đều cư  
ngụ tại : 154/1A, NGUYỄN TRỌNG  
TUYÊN, P8, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP/  
HCM.

Tòa Lãnh sự Phi Đà Lạt, đã gửi  
ông Phó Lãnh sự vào Saigon năm 1977  
để cấp cho vợ con tôi gris' chung  
nhân căn cước (CERTIFICATE OF IDEN-  
TITY) để chuẩn bị đưa gia đình  
Phi Kiêu về Phi.

Ông Phó Lãnh sự Phi Đà Lạt đã  
là ông SHULAN O. PRIMAVERA (tôi  
nghe nói ông ấy đang phục vụ tại  
Tòa Đại sứ Phi Luật Tân Đà Lạt thành  
đô), liều kế hoạch của gia đình  
tôi và săn lùng giùp đỡ. Ông ấy  
còn nhận giữ đảm bảo gia đình tôi  
nhưng vẫn đăng Hoa Kỳ của tôi, một  
số hình ảnh của tôi và gia đình trước  
tháng 4 - 1975.

Nhưng khi phải hoàn đà MARGARITA JEZIEL  
để đưa gia đình cái Phi Kiêu về nđe',  
thì gia đình tôi, vì đã kết que và  
tai chính, nên không lo đà số tiền  
họ đòi hỏi, nên bị kết lại cho tới nay.

Kể khach ra khói vne lâng giấy tờ phi  
của già đình từ đai bì tro' ngai.

Năm 1981, tôi được tha tro' về nhà  
cũ, thành phai khai với địa phuong là  
vợ con Mất tích trong cuộc chiến năm  
1975 ở Huế. Và tôi đóng vai người  
mùi nhà, còn vợ tôi đóng vai em rể.  
Nhà trai đe kia, chúng tôi còn ở liền kề,  
là con lối xóm ai cũng thường cầu cát  
ngõ khôn cung của chúng tôi và khôn  
nó tôi cáo với Công an.

Năm 1983, vợ con tôi lại được cai  
thông thành phi, nhưng vì phi khung  
có chương trình ODP, nên đến đây giờ  
chỉ còn trong mong chờ, sang dùi Mỹ,  
tránh đây là được với nhà cửa bách  
Hoa Kỳ, để mong họ cai cho già đình  
tôi giấy LOI (Letter of Introduction)  
để có thể xin chuyển cảnh sang Hoa Kỳ.

Tôi đã trình bày sự khát ngay từ  
đầu năm 1989, bằng cách gửi cho  
US EMBASSY (C.D.P OFFICE) ở Bangkok  
một hồ sơ đầy đủ gồm: tên thân tình,  
giấy tờ cũ và mới, văn khung nhận  
của 2 người bạn thân của tôi là họ bà  
vợ con tôi trước và sau 1975, và họ cũng  
là thiếu tá Công Binh như tôi, và cũng là  
cửu-tao với tôi. Hiện nay, các bạn là  
đại định cư ở Hoa Kỳ. Ngoài ra còn có  
lần sau các giấy thông hành, và một số  
hình ảnh-lời mang theo đai. (Đính kèm  
hồ sơ gửi Bangkok.)

Nhưng đã chán một hôm nay, tuy tôi có  
vết thư nhà Bangkok, nhưng họ vẫn

Không trả lời cho biết quyết định.

Thưa bà Chủ tịch,

Tôi năm nay đã già (64 tuổi); sau  
những năm gần đây của cuộc đời, đây  
quả phải sống cô đơn, mang tanh t襌  
để kiếm sống hàng ngày, là một cuộc  
hành đế vất vả. Hi vọng được duy nhất  
đã thấy được may mắn con ra được vùng  
đất tự do này, và sau đó tôi có nhambi  
mặt cũng yên lòng.

Tôi được nghe nói về Bà và Ông là  
Bà đồng bào. Hi vọng của tôi là  
sống lại. Tôi mong bà hiểu hoàn cảnh  
của tôi và xin bà hãy dung cảm hưởng  
và uy tín cá nhân của bà để can thiệp  
với các nhà chức trách và các vị Thượng nghị  
sĩ, làn biếu Hoa Kỳ cùi vứt già định tôi,  
cho tôi con lối dat được nguyên vẹn doanh  
tự với tôi ở Hoa Kỳ này và từ cách tị nạn  
(refugee) như moi già định tự nhân chính  
bà VN biển đã và đang được cùi xét đưa  
sang định cư ở Hoa Kỳ.

Tôi xin cam đoan với bà một điều: tôi  
không trên danh dù của một cùi sĩ quan  
QLVNCN là tôi đã trình bày đúng sự thật,  
nếu sai, tôi sẵn sàng chịu hình phạt là:  
tống xuất khỏi Hoa Kỳ.

vợ chồng một người làn tôi, anh ấy cũng  
là một cùi sĩ quan QLVNCN và là vợ chồng  
là cha mẹ đẻ của cho các con tôi, sao  
sang định cư tại Hoa Kỳ. Họ là là nhân  
chủng tộc hoàn cảnh già định tôi. Chủng  
chủng tộc nhân của bà chỉ cùi họ, tôi

sẽ xin thông báo để rõ và thêm  
nhận chung để điều tra.

Kính xin bà nhận nỗi đây lòng  
vết ốm của tôi và già đình tôi.

Kính

senior

LÊ VĂN TRƯỜNG

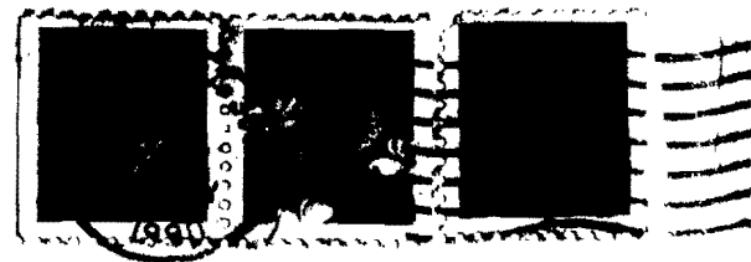
P.S. - Xin lỡ can  
thiệp để già đình tôi  
được cắp LOTI dù  
nhưng tên ngoài quốc  
liên các con tôi đang  
đang để phu hợp với  
giấy tờ xuất cảnh  
của chúng.

xx

LÊ VĂN TRƯỜNG

DRIVE, CHAMBLEE,  
GA 30341

JUN 01 1990



Bà Chủ tịch  
Hội già đình từ Nhân Chính Tự VN  
P. O. Box 5435  
ARLINGTON - VA 22205

Chamblee, GA 30341 U.S.A

IV: 034568/xm  
FEBRUARY 14, 1989

Orderly Departure Program  
127 Panjabhum Building  
Sathorn Tai Road  
Bangkok 10120 Thailand

Dear Ladies and Gentlemen:

Thank you very much for your kindness which permitted me to immigrate to the United States. I am very grateful to be able to settle in this country. However, I have many more problems concerning my family's situation that I would like to submit them to you for your help!

In the questionare that I submitted to you at the beginning of 1982, on my family paragraph, I mentioned that my wife, Pham Thi Tuyet, borned in 1938, my daughter, Le Truong Nguyen Trinh, borned in February 1, 1964, and my son, Le Truong Chinh, borned in October 21, 1967, were missing during the evacuation in May, 1975 in Hue. But these people are still alive and live at the same address where I formely located in Saigon. In the temporary residence registration that I filed to you, the Communist Public Security had certified that I was only a tenant, and my wife, Pham Thi Tuyet(also named Tu Nga) was the house owner.

One question will come to your mind that why was there such a strange situation? I would like expose clearly these matters to you and request for your help.

During the time that I was taken as a political prisoner in the Re-education camp, my wife, with the help of some Filipino friends, had concealed every true documents concerning our family such as marriage and birth ceritficates. She lived under false documents. My wife and two children illegally became Filipino's wife and children. My two children had Filipino names and two new birth certificates. My daughter, Le Truong Nguyen Trinh, borned on February 1, 1967 became Margarita Jeziel. Le Troung Chinh, borned on August 21, 1969 became Raynundo Jeziel. At the present time, my children are still single. It is important for me to let you know that Mr. Shulan O. Primavera, who presently works for the Philippines Embassy in Washington D.C. knew my wife's plan well. In 1977, Mr. Primavera, a Vice consul of the Consulate of the Philippines in Ha Noi, came to Ho Chi Minh City to issue to my children their Filipino certificates of Identity. My wife also sent him my diplomas and many

pictures of my family. They did it with intention to help my family to get out of Viet Nam under the Filipino Orderly Departure Programs. But my family accepted their fate with resignation; They could not leave Viet Nam because the Philippines did not and does not have ODP. And now, all three of them have their passports (1983) to go to the Philippines.

When I returned home from Re-education camps in May 1981, my wife told me all the truth. I could not recognize her as my wife and the two infants as my children, because if I did so, my wife and children would be immediately persecuted by the communists. From that time, I played the role as a tenant and my wife played the role as a house owner. We lived under the same roof, but we could not publicly recognize each other as husband and wife.

One question could come to your mind that is why the communist know nothing about that. Many time they had made investigation regarding my family, but they could not persecute us because of adequate papers and our good neighbors.

Dear Ladies and Gentlemen

I have told you all the truth about my family and request that you would try your best to help us. I request that you write them a Letter of Introduction with their Filipino names. This letter will permit them to reunite with me in this country. Also, this letter will allow them to change their destination; instead of going to the Philippines, they can come to the U.S.A.

I am a former Vietnamese officer in South Viet Nam. I spent almost six years in the Re-education camps. According to the American Humanitarian Policy, all family members of Viet Nam political prisoners are allowed to follow their husband and or father to come to the U.S.A under Orderly Departure Programs. At this present time, I am very old to live alone. Please, do not hesitate to help in any way you can for the reunion of my wife and two children with me in this country.

Your decision in helping my family's reunion will bring happiness to our family. I sincerely swear before God that I do not or do not have any intention to lie. I will be fully responsible for all the facts that furnish to you.

Sincerely yours

Truong Van Le

hp

---

AFFIRMATION

---

January 30, 1989

We undersigned with our best knowledge, attest that the people in these pictures are Mr. LE VAN TRUONG'S family members. We and TRUONG are friends and have had well associated and co-mission as well when we were the Engineer Officers in the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

TRUONG'S family now left behind in Vietnam and are still living at:

154/1A NGUYEN TRONG TUYEN  
(Formerly NGUYEN MINH CHIEU)  
P. 8 Q. PHU NHUAN. T.P. HO CHI MINH

As we know these pictures have been taken in different places and sequences. Those belong to before April 1975, we identify them well. Even those taken after April 1975, we do still recognize them somewhat.

1. Mrs. PHAM THI TUYET -nickname NGA- The woman in the pictures is TRUONG'S wife.
2. LE TRUONG NGUYEN TRINH -now bearing the name MAGARITA JEZIEL- The girl in the pictures is TRUONG'S daughter.
3. LE TRUONG CHINH -Now bearing the name RAYMUNDO JEZIEL- The boy in the pictures is TRUONG'S son.

The names are subject to change, TRUONG told us, in attempting to escape out off the country after the Communist took over Saigon in 1975.

DAVID D. NGUYEN

*David Nguyen*

DINH K. DOAN

*Dinh K. Doan*

Garden Grove, CA 92643

Covina, CA 91724.

PICTURES OF MY FAMILY :

AFTER APRIL 30, 1975

(1)

MY WIFE



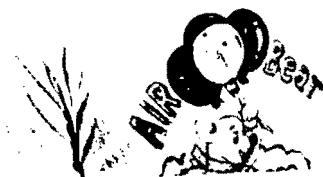
MY DAUGHTER



MY SON



BEFORE APRIL 30, 1975





BEFORE APRIL 30, 1975



BEFORE APRIL 30, 1975



tỉnh Long

Sơn

Tân Vinh Hoá

số hiệu: 37

Tên họ người chồng

Lê - Văn - Trưởng

nghe-nghiệp

Trung úy

sinh ngày 15 tháng 9 năm 1926

tại Thanh Hoá (Trung Việt)

cư-sở tại

KBC 3161

tạm-trú tại Tân Vinh Hoá (Sơn)

Tên họ cha chồng  
(Song chết phai nói)

Lê - Văn - Nhã (chết)

Tên họ mẹ chồng  
(Song chết phai nói)

Trần - Thị - Cường (chết)

Tên họ người vợ

Phan - Thị - Nguyệt

nghề-nghiệp

Nhà trọ

sinh ngày 1 tháng 1 năm 1938

tại Sơn Tây (Bắc Phân)

cư-sở tại

KBC 3161

tạm-trú tại Tân Vinh Hoá (Sơn)

Tên họ cha vợ  
(Song chết phai nói)

Phan - Văn - Tuất (chết)

Tên họ mẹ vợ  
(Song chết phai nói)

Nguyễn - Thị - Mai (chết)

— Ngày cưới Hai mươi tám tháng ba 1961 dương lịch

— Vợ chồng khai có hay không lập hồn khế

ngày — tháng — năm —

tại —

Trích y bốn chánh

Tân Vinh Hoá, ngày 29 tháng 5 năm 1961

Viên chức Hộ tịch

Nhận thức chữ ký của

Hội - Đồng - Xã

Tân Vinh Hoá

Ngày 29 tháng 5 năm 1961



Hà THÀNH HỘ



Hà THÀNH HỘ

VIỆT NAM CỘNG HÒA  
ĐÔ THÀNH SÀIGON

*202*  
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Khút  
PHƯỜNG: 1

Số hiệu: 521

Lập ngày 3 tháng 2 năm 19 64

Tên họ đứa trẻ . . . . .	<u>Lê-Trường-Nguyễn-Trinh</u>
Con trai hay con gái . . . . .	<u>Nữ</u>
Ngày sinh . . . . .	<u>Một, tháng hai, năm mốt ngàn chín trăm sáu mươi bốn, 20 giờ 45</u>
Nơi sinh . . . . .	<u>Saigon, 48 Hà-Lê</u>
Tên họ người cha . . . . .	<u>Lê-vĂn-Trường</u>
Tên họ người mẹ . . . . .	<u>Phạm-thị-Tuyết</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . .	<u>Vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai . . . . .	<u>Hà-Đông-Hà</u>

6

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 19 74

Viên-Chức Hồ-Tịch,

VIỆT NAM CỘNG HÒA  
ĐÔ THÀNH SAIGON

200  
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Nhứt  
PHƯỜNG: 1

Số hiệu: 5194

Lập ngày 24 tháng 10 năm 1967

Tên họ đứa trẻ . . . . .	<b>Lê-Trương-Chinh</b>
Con trai hay con gái . . . . .	<b>Nam</b>
Ngày sinh . . . . .	<b>Hai mươi mốt, tháng mười năm mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi bảy, I giờ 35</b>
Nơi sinh . . . . .	<b>Saigon, 48 Mê lê</b>
Tên họ người cha . . . . .	<b>Lê-văn-Trường</b>
Tên họ người mẹ . . . . .	<b>Phạm-thị-Tuyết</b>
Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . .	<b>Vợ chánh</b>
Tên họ người đứng khai . . . . .	<b>Lê-tú-Thanh</b>

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch,

